

Bản án số: 50/2026/DS-ST
Ngày 27-3-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Ngọc Điệp

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 491/2025/TLST-DS ngày 23/10/2025 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2026/QĐXXST-DS ngày 26/02/2026 và **Quyết** định hoãn phiên tòa số 76/2026/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty T; địa chỉ trụ sở chính: Tầng A, tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13, thuộc Khu C- Số A, đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Như P, sinh năm 2000; địa chỉ liên hệ: Số C đường V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 16/10/2025).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Phúc Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Số E, đường C, tổ D, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số C đường N, tổ B, khu phố M, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2025, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh H trình bày:

Công ty T (gọi tắt là Công ty T) và ông Nguyễn Phúc Đ ký kết Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023, loại hình vay tín chấp không yêu cầu tài sản đảm bảo. Số tiền vay 100.000.000 đồng, mục đích vay mua đồ dùng, trang thiết bị gia đình. Thời hạn vay 36 tháng, lãi và gốc thanh toán mỗi tháng 01 lần vào ngày 16 hàng tháng, lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân là 29,5%/năm. Công ty T đã giải ngân số tiền cho vay bằng cách chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản do ông Đ chỉ định, tên chủ tài khoản là ông Nguyễn Đức N, số tài khoản 0339319455 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q – Chi nhánh B.

Từ tháng 07/2023 đến tháng 09/2023, ông Đ đã thanh toán cho Công ty T 03 lần, tổng số tiền 12.634.000 đồng và kể từ kỳ thanh toán tháng 10/2023 ông Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận của Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023. Công ty T nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Đ không có thiện chí trả nợ, toàn bộ dư nợ của ông Đ đã chuyển sang nợ quá hạn phải thanh toán.

Tại phiên tòa Công ty T yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Phúc Đ phải thanh toán toàn bộ khoản nợ tạm tính đến ngày 03/03/2026 tổng số tiền 182.162.938 đồng (một trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm ba mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc 94.414.038 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm mười bốn nghìn không trăm ba mươi tám đồng), nợ lãi 43.926.364 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng), các khoản phát sinh do nợ quá hạn phải thanh toán tạm tính 43.822.536 đồng (bốn mươi ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm ba mươi sáu đồng).

Ông Nguyễn Phúc Đ phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 04/3/2026 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Công ty T theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023.

Bị đơn Nguyễn Phúc Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia làm việc ngày 17/12/2025, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải ngày 05/01/2026 và ngày 12/01/2026; tham gia phiên tòa ngày 18/3/2026 và ngày 27/3/2026 nhưng vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình tố tụng và tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 03/3/2026 theo cách tính tại bản tính chi

tiết đã giao nộp có căn cứ chấp nhận. Bị đơn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận kể từ ngày 04/3/2026 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Theo thông tin tại Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023 và thông tin do Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, ông Nguyễn Phúc Đ đăng ký thường trú tại địa chỉ số E (nay là số C) đường C, tổ D, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Phúc Đ tham gia tố tụng lúc 08 giờ 00 phút ngày 10/11/2025 để tham gia làm việc giải quyết vụ án; lúc 09 giờ 00 phút ngày 05/01/2026 và ngày 12/01/2026 để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; lúc 14 giờ 00 phút ngày 18/3/2026 để tham gia phiên tòa lần 1 và lúc 14 giờ 00 phút ngày 27/3/2026 để tham gia phiên tòa lần 2 nhưng ông Đ vắng mặt không rõ lý do.

Ngày 16/03/2026, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 4 Điều 91, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ để xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung: Công ty T căn cứ vào Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023 để yêu cầu ông Nguyễn Phúc Đ trả nợ tín dụng tạm tính đến ngày 03/3/2026 tổng số tiền 182.162.938 đồng (một trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm ba mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc 94.414.038 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm mười bốn nghìn không trăm ba mươi tám đồng), nợ lãi 43.926.364 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng), nợ quá hạn 43.822.536 đồng (bốn mươi ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm ba mươi sáu đồng) và yêu cầu ông Đ phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng từ ngày 04/3/2026 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Theo Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023 do Công ty T giao nộp thể hiện ông Nguyễn Phúc Đ đề nghị Công ty T cho vay tín dụng không tài sản bảo đảm số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay mua đồ dùng, trang thiết bị gia đình là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và đã phát sinh hiệu lực thi hành. Lãi suất thỏa thuận tại thời điểm vay là 29,5 %/năm.

[4] Ông Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023 nên Công ty T yêu cầu ông Đ trả tổng cộng 182.162.938 đồng (một trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm ba mươi tám đồng), trong đó: 94.414.038 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm mười bốn nghìn không trăm ba mươi tám đồng), nợ lãi 43.926.364 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng), nợ quá hạn 43.822.536 đồng (bốn mươi ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm ba mươi sáu đồng) theo cách tính chi tiết tại bản tóm tắt sao kê đã giao nộp có căn cứ chấp nhận.

[5] Ông Nguyễn Phúc Đ phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng từ ngày 04/3/2026 đến khi thanh toán xong khoản nợ của Công ty T.

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của Công ty T được chấp nhận nên ông Nguyễn Phúc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 91, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 351, Điều 463 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các Điều 91, 95, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T đối với bị đơn ông Nguyễn Phúc Đ về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Nguyễn Phúc Đ có nghĩa vụ trả Công ty T tạm tính đến ngày 03/3/2026 tổng số tiền 182.162.938 đồng (một trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm ba mươi tám đồng), trong đó nợ gốc 94.414.038 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm mười bốn nghìn không trăm ba mươi tám đồng), nợ lãi 43.926.364 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng), nợ quá hạn 43.822.536 đồng (bốn mươi ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm ba mươi sáu đồng).

Ông Nguyễn Phúc Đ phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 101419962 ngày 16/6/2023 đến khi thanh toán hết nợ cho Công ty T.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại Công ty T 3.402.000 đồng (ba triệu bốn trăm linh hai nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0027589 ngày 16/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Phúc Đ phải chịu 9.108.000 đồng (chín triệu một trăm linh tám nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn thư, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lan Hương